TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2023/QĐST-DS	*P, ngày 25 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần B, địa chỉ: Tòa nhà L, số B đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Phạm Doãn S, sinh năm 1967, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1975, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần B Chi nhánh H1.

Người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn: Ông Hoàng Kinh Đ, sinh năm 1982, chức vụ: Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng hỗ trợ hoạt động Ngân hàng Thương mại cổ phần B Chi nhánh H1, địa chỉ: Số G, đường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; ông Đinh Quang H, sinh năm 1983, chức vụ: Phó Giám đốc Phòng G. Địa chỉ: Số A, đường L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Diễm C, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Phước K, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Trần Thị Diễm C và ông Lê Phước K có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B theo các Hợp đồng tín dụng số: HDTD4722019477 ngày 15/10/2019 và Hợp đồng tín dụng số:

HDTD4722021644 ngày 06/12/2021 với tổng số tiền tính đến 17/7/2023 là 39.564.273 đồng (trong đó: Nợ gốc: 30.664.000 đồng; lãi trong hạn: 76.537 đồng; lãi quá hạn: 3.069.006 đồng, lãi phạt: 5.754.730 đồng).

2.2. Về phương thức trả nợ: Bà Trần Thị Diễm C và ông Lê Phước K trả một lần vào ngày 15/10/2023.

Kể từ ngày 18/7/2023 cho đến khi thi hành án xong, bà Trần Thị Diễm C và ông Lê Phước K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng nói trên.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần B thuận chịu 494.553 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 959.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007122 ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Ngân hàng Thương mại cổ phần B được hoàn trả số tiền chênh lệch là 464.447 đồng.

Bị đơn là bà Trần Thị Diễm Châu t chịu 494.553 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND P;
- Chi cục THADS P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Xuân Cầm